

本適合表の情報はあくまでも参考情報であり、取付・型式適合を保証するものではありません。  
 マイナーチェンジやオプション・グレードによる相違や誤記載により、実際の型式と異なる場合があります。  
 必ず、お取付予定の車両の取扱い説明書または現車のバルブ形状・取付寸法を確認してください。  
 本適合表と実際の車両に相違があっても、当社は一切の責を負いません。

★:要適合確認 ▲:条件付 -:未確認 ×:非対応

車種名	年式	型式	純正バルブ			対応HID型式			備考
			Lo	Hi	フォグ	Lo	Hi	フォグ	
ekアクティブ	H16.5~H18.8	H81W	H4		-	H4 Hi/Lo		-	
			D2R	-	-	D2R	-	-	
ekクラッシィ	H15.5~ H17.11	H81W	H4		-	H4 Hi/Lo		-	
ekスポーツ	H14.9~H18.8	H81W	H1	HB3	-	▲H1	HB3	-	取付け方法要確認
			D2S	HB3	-	D2S	HB3	-	
	H18.9~	H82W	D2S	HB3	-	D2S	HB3	-	
ekワゴン	H13.10~ H18.8	H81W	H4		-	H4 Hi/Lo		-	
			H18.9~	H82W	H4		-	H4 Hi/Lo	
FTO	H6.10~ H11.12	DE2・3A	HB4	HB3	H3	HB4	HB3	H3	
			D2S	HB3	H3	D2S	HB3	H3	
GTO	H2.10~H5.7 H5.8~H13.8	Z16A	H4		H3	H4 Hi/Lo		H3	
		Z15・16A	HB4	HB3	H3	HB4	HB3	H3	
RVR	H3.1~H9.10 H9.11~H14.8	N1・2系	H4		H3	H4 Hi/Lo		H3	
		N6・7系	H4		HB4	H4 Hi/Lo		HB4	
	H22.2~	GA3W	H11	HB3	H11	H11	HB3	H11	
RVR スポー ツギア	H9.11~H14.8	N7系	H7	HB3	H3	H7	HB3	H3	
			D2R	HB3	H3	D2R	HB3	H3	
	H11.10~ H14.8	N74W	H7	HB3	H3	H7	HB3	H3	
D2R			HB3	H3	D2R	HB3	H3		
アイ	H18.1~	HA1W	H11	HB3	-	H11	HB3	-	
			D2S	HB3	-	D2S	HB3	-	
アウトラン ダー	H17.10~	CW#W	HB4	HB3	H11	HB4	HB3	H11	
			D2R	HB3	H11	D2R	HB3	H11	
アスパイア	H10.8~ H14.12	EA・EC1・7系	H7	H1	H3	▲H7	H1	H3	取付け方法要確認
エアトレック	H13.6~ H17.10	CU2W・4W	HB4	HB3	H3	HB4	HB3	H3	
			D2R	HB3	H3	D2R	HB3	H3	
エアトレック スポーツギア	H15.1~ H15.12	CU4W	H4		HB4	H4 Hi/Lo		HB4	
			H1	HB3	H11,HB4	▲H1	HB3	HB4	取付け方法要確認
	H16.1~ H17.10	CU5W CU5W Sリミ テッド	D2S	HB3	H11,HB4	D2S	HB3	HB4	
			H1	HB3	H11,HB4	▲H1	HB3	H11	取付け方法要確認
			D2S	HB3	H11,HB4	D2S	HB3	H11	
エクリプス	H2.2~H7.5 H7.6~	D2#系 D32A	H4		-	H4 Hi/Lo		-	取付け方法要確認
			HB4	HB3	H3	HB4	HB3	H3	
エクリプス ス バイダー	H8.5~H9.4 H9.5~H10.8	D38A	HB4	HB3	H3	HB4	HB3	H3	
			H7	HB3	H3	H7	HB3	H3	
	H16.10~	D53A	H4		-	H4 Hi/Lo		-	
エテルナ	S62.10~H4.4 H4.5~H8.8	E3#A E5・6#A	H4	H1	H3	H4 Lo	H1	H3	
			H4		H3	H4 Hi/Lo		H3	
エメロード	H4.10~H8.8	E5・6・7・8#A	H4	H1	H3	H4 Lo	H1	H3	
カリスマ	H8.10~H9.12	DA2A	H4		-	▲H4 Hi/Lo		-	取付け方法要確認
ギャラン	S62.10~H4.4 H4.5~H8.7	E33・35A E5・6#系	H4	H1	H3	H4	H1	H3	
			H4	H1	H3	H4	H1	H3	
	H8.8~H17.11	EA・EC系	H7	H1	H3	▲H7	H1	H3	取付け方法要確認
ギャラン フォ ルテス	H19.8~	CY4A	HB4	HB3	H11	HB4	HB3	H11	
			D2S	H11	H11	D2S	H11	H11	
ギャラン フォ ルテス スポーツパッ ク	H20.12~	CX4A	HB4	HB3	H11	HB4	HB3	H11	
			D2S	H11	H11	D2S	H11	H11	
グランディス	H15.5~	NA4W	H1	H9	HB4	H1	H9	HB4	
			D2R	H9	HB4	D2R	H9	HB4	
	H17.5~		H1	H9	H11	H1	H9	H11	
			D2R	H9	H11	D2R	H9	H11	
コルト	H14.11~ H17.10	Z2#A	H1	H1	H11	H1	H1	H11	
			D2S	H1	H11	D2S	H1	H11	
	H17.11~		H7	H1	H11	H7	H1	H11	

			D2S	H1	H11	D2S	H1	H11	
コルト プラス	H16.10~ H17.10	Z2#W	H1	H1	H11	H1	H1	H11	
			D2S	H1	H11	D2S	H1	H11	
	H17.11~		H7	H1	H11	H7	H1	H11	
			D2S	H1	H11	D2S	H1	H11	
シグマ	H2.10~H6.12	F1・2#A	H4	H1	H3	H4 Lo	H1	H3	
シャリオ	H3.5~H9.9	N3#・4#系	H4		H3	H4 Hi/Lo		H3	
シャリオ グラ ンディス	H9.10~H15.4	N8#・9#系	H4		H3	H4 Hi/Lo		H3	
			D2R	HB3	H3	D2R	HB3	H3	
ジープ	~	-	シールドビーム		-	x		-	
ストラダー	H9.6~H11.11	K74T	H4		-	H4 Hi/Lo		-	
ダウンボック ス	H11.4~	U6#W	H4		H3	▲H4 Hi/Lo		H3	電源配線延長確認必要
タウンボック ス ワイド	H11.6~H13.3	U65・66W	H4		-	▲H4 Hi/Lo		-	電源配線延長確認必要
			H4		H3	H4 Hi/Lo		H3	
チャレン ジャー	H8.7~H11.5	K90系	H4		H3	H4 Hi/Lo		H3	
	H11.6~ H13.12	K99W	H4		H3	H4 Hi/Lo		H3	
ダイヤモンド	H2.5~H5.10	F1・2#A系	H4	H3C	H3	H4	H3C	H3	
	H5.11~H6.12		H4	H1	H3	H4	H1	H3	
	H7.1~H17.11	F3・4#系	H7	H1	H3	▲H7	H1	H3	取付け方法要確認
ダイヤモンド ワゴン	H5.1~H5.10	K45	H4	H3C	-	H4	H3C	-	
	H5.11~H9.9		H4	H1	-	H4	H1	-	
	H9.10~H13.1	F36W	H7	H1	H3	▲H7	H1	H3	取付け方法要確認
ディオ	H12.1~H14.4	CR#W	H4		-	H4 Hi/Lo		-	
	H14.5~ H17.12		HB4	HB3	-	HB4	HB3	-	
			D2R	HB3	-	D2R	HB3	-	
ディグニティ	H11.12~ H13.5	S43A	D2R	H1	H3	D2R	H1	H3	
ディンゴ	H10.12~ H13.1	-	H4		H3	H4 Hi/Lo		H3	
デボネア	H4.10~ H11.12	S2#A	H4		H3C	H4 Hi/Lo		H3C	
デリカD2	H23.3~	MB15S	H4		-	H4 Hi/Lo		-	
			D2S	H11	-	D2S	H11	-	
デリカD3	H23.10~	BM20	H4		H8	H4 Hi/Lo		H8	
デリカD5	H19.1 ~	CV5W	D2S	HB3	H11	D2S	HB3	H11	
デリカ スター ワゴン	S61.6~H2.7	P25・35W系	H4	H1	-	H4 Lo	H1	-	
			シールドビーム		-	x		-	
	H2.8~H11.9		H3	H1	-	H3	H1	-	
デリカ スペ スギア	H6.5~H9.6	PE##W	H4	H1	H3	H4 Lo	H1	H3	
	H9.7~ H16.9	P##W	H7	H1	H3	★H7	H1	H3	取付け方法要確認
	H16.10~ H18.12	PD6W	H7	H1	H3	★H7	H1	H3	取付け方法要確認
デリカトラック	H11.10~	SK##T	H4		H3	H4 Hi/Lo		H3	
デリカバン	H11.10~	SK##V	H4		H3	▲H4 Hi/Lo		H3	要電源線延長
	H23.10~	BVM20	H4		H8	H4 Hi/Lo		H8	
トッポ	H20.9~	H82A	H11	HB3	-	H11	HB3	-	
			D2S	HB3	-	D2S	HB3	-	
トッポBJ	H10.10~ H15.7	H4#A	H4		-	H4 Hi/Lo		-	
トッポBJ グッ ピー	H13.2~H15.7	H4#A	H4		-	H4 Hi/Lo		-	
トッポBJ ワイ ド	H11.1~ H13.12	H43・48A	H4		-	H4 Hi/Lo		-	
トライトン	H18.9~	KB9T	H4		H11	H4 Hi/Lo		H11	
パジェロ	H1.6~H2.12	L14#G	H4		-	H4 Hi/Lo		-	
			シールドビーム		-	x		-	
	H3.1~H11.8	V1・2・3・4#W 系	H4		H3	H4 Hi/Lo		H3	
			H4		HB4	H4 Hi/Lo		HB4	2灯式
	H11.9~ H16.11	V6・7#系	D2R	-	HB4	D2R	-	HB4	2灯式
			H3C	H1	-	H3C	H1	-	4灯式
			D2S	H1	-	D2S	H1	-	4灯式
	H18.10~	V93・97	H11	H9	H11	H11	H9	H11	
D2S			H9	H11	D2S	H9	H11		
H20.9~	H5#A	H4		H11	H4 Hi/Lo		H11		
パジェロ イオ	H10.6~H15.9	H6・7#W	H4		H3	H4 Hi/Lo		H3	
	H15.10~ H19.6		H4		HB4	H4 Hi/Lo		HB4	
パジェロ ジュ ニア	H7.11~H10.5	H57A	H4		H3	H4 Hi/Lo		H3	

パジェロ ミニ	H6.12~H15.8	H5#A	H4		H3	H4 Hi/Lo		H3	
	H15.9~H20.8		H4		HB4	H4 Hi/Lo		HB4	
パジェロ リンクス	H9.9~H11.8	V55W	HB4	HB3	H3	HB4	HB3	H3	
プラウディア	H11.12~H13.5	S32・33A	H7	H1	H3	H7	H1	H3	
ブラボー	H3.1~H11.3	U4#V	H4		H3	H4 Hi/Lo		H3	
ミニカ	H1.1~H3.12	H2#A	H4		H3	H4 Hi/Lo		H3	
	H5.9~H10.9	H3#A	H4		H3a	H4 Hi/Lo		H3a	
	H10.10~	H4#A	H4		H3a	H4 Hi/Lo		H3a	
ミニカ タウンビー	H9.1~H10.9	H3#A	H4		H3a	H4 Hi/Lo		H3a	
	H11.9~H15.8	H4#A	H7	HB3	H3	▲H7	HB3	H3	取付け方法要確認
ミニカ トッポタウンビー	H9.1~H12.10	H3#系	H4		-	H4 Hi/Lo		-	
ミニキャブトラック	H2.2~H2.12	U1#T系	シールドビーム		-	x		-	
	H3.1~H10.12	U4#T	シールドビーム		-	x		-	
	H11.1~H14.7	U6#T	H4		-	H4 Hi/Lo		-	
	H14.8~	U4#T	H4		-	H4 Hi/Lo		-	
ミニキャブバン	H2.2~H2.12	U1#V系	シールドビーム		-	x		-	
	H3.1~H10.12	U4#V	シールドビーム		-	x		-	
	H11.1~H14.7	U6#V	H4		H3	H4 Hi/Lo		H3	
ミニキャブブラボー	H1.1~H2.12	U4#V	シールドビーム		H3	x		H3	
ミラージュ	H3.10~H7.9	CA#A	H4		H3	H4 Hi/Lo		H3	
	H7.10~H11.6	CJ#A	H4		H3	H4 Hi/Lo		H3	
ミラージュセダン	H3.10~H7.9	CB#A	H4		H3	H4 Hi/Lo		H3	
	H7.10~H11.6	CK#A	H4		H3	H4 Hi/Lo		H3	
ミラージュディンゴ	H10.12~H14.8	CQ#A	H4		H3	H4 Hi/Lo		H3	
ランサー	H3.10~H7.9	CB#A	H4		H3	H4 Hi/Lo		H3	
	H7.10~H12.4	CK#A	H4		H3	H4 Hi/Lo		H3	
	H15.2~	CS#A	H4		H3	H4 Hi/Lo		H3	
			D2R	-	H3	D2C	-	H3	
ランサー エポリビューション	H4.10~H5.12	CD9A	H4		H3	H4 Hi/Lo		H3	I
	H6.1~H8.7	CE9A	H4		H3	H4 Hi/Lo		H3	II, III
	H8.8~H9.12	CN9A	H4		H3	H4 Hi/Lo		H3	IV
	H10.1~H13.1	CP9A	H4		H3	H4 Hi/Lo		H3	V, VI
	H13.2~H17.2	CT9A	HB4	HB3	HB4	HB4	HB3	HB4	VII, VIII
			D2S	HB3	HB4	D2S	HB3	HB4	VII, VIII
			H1	HB3	HB4	▲H1	HB3	HB4	IX
	H17.3~H19.9	CT9A	D2S		HB3	HB4	D2S	HB3	HB4
D2S			HB3	HB4	D2S	HB3	HB4	IX	
H19.10~	CZ4A	HB4	HB3	H11	HB4	HB3	H11	X	
		D2S	H11	H11	D2S	H11	H11	X	
ランサー エポリビューションワゴン	H17.9~H18.12	CT9W	D2S	HB3	HB4	D2S	HB3	HB4	
ランサーカーゴ	H15.1~H20.11	CV2V	H4		-	H4 Hi/Lo		-	
	H20.12~	CV系	H4		-	H4 Hi/Lo		-	
ランサーセディア	H12.5~H15.1	CS5A	H1	HB3	H3	▲H1	HB3	H3	取付け方法要確認
		CS#A	H4		-	H4 Hi/Lo		-	
ランサーセディアワゴン	H12.5~H15.1	CS5W	H1	HB3	H3	▲H1	HB3	H3	取付け方法要確認
			H4		H3	H4 Hi/Lo		H3	
ランサーワゴン	H15.2~H19.6	CS#W	H4		H3	H4 Hi/Lo		H3	
			D2R	-	H3	D2R	-	H3	
リベロ	H4.5~H12.3	CB・CD#W	H4		H3	H4 Hi/Lo		H3	
リベロカーゴ	H4.5~H12.12	CB・CD#系	H4		H3	H4 Hi/Lo		H3	
レグナム	H8.8~H14.8	EA・EC#W	H7	H1	H3	▲H7	H1	H3	取付け方法要確認